

Số: 4047/TCHQ-KTTT  
V/v: miễn thuế thiết bị quản lý bay.

Hà Nội, ngày 04 tháng 10 năm 2005

Kính gửi: Trung tâm quản lý bay dân dụng Việt Nam

Tổng cục Hải quan nhận được công văn số 2850/QLB-BDA ngày 15.8.2005 của Trung tâm quản lý bay dân dụng Việt Nam về việc xin miễn thuế nhập khẩu cho các thiết bị chuyên dụng của ngành hàng không để quản lý bay. Về vấn đề này, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

Thuế nhập khẩu đối với hệ thống quản lý bay được xác định theo một trong hai phương pháp sau:

1/ Hàng hoá nhập khẩu là một tập hợp các máy móc thuộc các nhóm, phân nhóm hàng của các Chương 84, 85, 86, 88, 89, 90 của Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi hiện hành được áp dụng nguyên tắc phân loại theo máy chính để tính thuế nhập khẩu. Tập hợp các máy móc được áp dụng nguyên tắc phân loại theo máy chính gồm ít nhất từ hai máy, thiết bị trở lên. Thủ tục, hồ sơ được quy định tại tiết 2.1.2 điểm 2 mục I phần B Thông tư số 85/2003/TT-BTC ngày 29.8.2003 về việc hướng dẫn thực hiện việc phân loại hàng hóa theo Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu và Biểu thuế xuất nhập khẩu; gồm:

- Luận chứng kinh tế kỹ thuật hoặc dự án đầu tư thiết bị toàn bộ hoặc thiết bị đồng bộ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, trong đó ghi rõ tên máy móc thiết bị nhập khẩu, sản xuất hoặc mua trong nước. Doanh nghiệp xuất trình bản chính để cơ quan hải quan đối chiếu khi làm thủ tục nhập khẩu.

- Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý chuyên ngành về máy chính của lô hàng thiết bị toàn bộ, thiết bị đồng bộ nhập khẩu. Doanh nghiệp nộp bản chính cho cơ quan hải quan khi làm thủ tục. Cơ quan quản lý chuyên ngành là cơ quan quản lý có tính chất chuyên ngành đối với việc sử dụng máy móc, thiết bị nhập khẩu, có thể cấp Bộ hoặc cấp Sở. Cơ quan quản lý chuyên ngành chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác nhận của mình.

- Hợp đồng nhập khẩu (trực tiếp hoặc uỷ thác), bảng kê chi tiết lô hàng nhập khẩu và các chứng từ khác (nếu có) ghi rõ tên các loại máy móc thiết bị nhập khẩu (nộp bản chính cho cơ quan hải quan).

2/ Hàng hoá thuộc diện ưu đãi thuế nhập khẩu theo Luật Khuyến khích đầu tư trong nước: Theo quy định tại điều 26 Nghị định 51/1999/NĐ-CP ngày 8.7.1999 của Chính Phủ thì cơ sở sản xuất, kinh doanh có dự án đầu tư thuộc ngành, nghề quy định tại Danh mục A hoặc dự án đầu tư vào địa bàn quy định tại Danh mục B hoặc Danh mục C Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 35/2002/NĐ-CP được miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hoá sau đây mà trong nước chưa sản xuất được hoặc sản xuất được nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu chất lượng:

- Thiết bị, máy móc, phương tiện vận tải chuyên dùng (nằm trong dây chuyền công nghệ) nhập khẩu để tạo tài sản cố định của doanh nghiệp hoặc mở rộng quy mô sản xuất, đổi mới công nghệ. Thủ tục, hồ sơ gồm có:

+ Đơn đề nghị miễn thuế nhập khẩu và gửi bản sao giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư (hoặc bản sao Quyết định chuyển hình thức sở hữu của cơ quan có thẩm quyền) có đóng dấu sao y bản chính của cơ sở.

+ Bản giải trình kinh tế kỹ thuật về danh mục máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải chuyên dùng (nằm trong dây chuyền công nghệ), phương tiện vận tải chuyên dùng đưa đón công nhân

Bộ hồ sơ này gửi đến cơ quan hải quan cửa khẩu nơi cơ sở thực tế nhập khẩu. Cơ quan hải quan cửa khẩu nơi cơ sở nhập khẩu các loại máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải, thực hiện việc miễn thuế nhập khẩu từng lần cho cơ sở theo thực tế nhập khẩu (trường hợp nhập khẩu uỷ thác thì cơ sở nhập khẩu uỷ thác xuất trình hồ sơ trên kèm theo cả hợp đồng nhập khẩu uỷ thác cho cơ quan hải quan).

Vì vậy, đề nghị Trung tâm quản lý bay dân dụng Việt nam nghiên cứu hướng dẫn trên đây để xác định hàng hoá nhập khẩu của mình thuộc đối tượng miễn thuế nào và nộp hồ sơ cho cơ quan hải quan có thẩm quyền để được giải quyết miễn thuế theo quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo Trung tâm quản lý bay dân dụng Việt nam biết.

Nơi nhận:  
- Như trên  
- Lưu VT, KTTT(3b)

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG  
  
Đặng Thị Bình An